

DOLLAR MỸ TĂNG GIÁ VÀ NỢ NẦN CỦA HÀN QUỐC

DANH ĐỨC

I. TỪ ĐỒNG QUAN PHÁP ĐẾN ĐỒNG ĐÔ LA

Trước hết là chuyện tờ giấy bạc 500 francs Pháp, tức tờ giấy mang chân dung nhà toán và triết học Pascal. Từ 0 giờ ngày 1.3 vừa qua, tờ giấy bạc này không còn được lưu hành tại Pháp nữa. Ai đi Pháp cần lưu ý điều này- tuy nhiên, vẫn có thể đem tờ giấy bạc này đến đổi tại các ghi xê của Pháp quốc ngân hàng (tức Ngân hàng trung ương Pháp) cho đến ngày 1.3.2007.

Sau tờ giấy Pascal đến tờ giấy "ông già" màu xanh của Mỹ. Tỷ giá của tờ giấy bạc này sẽ diễn biến ra sao trên thị trường tài chính thế giới? Đây là câu hỏi mà các bộ trưởng tài chính và thống đốc ngân hàng quốc gia của G7 đã đặt ra trong một hội nghị tại Berlin trong tháng 2 vừa qua. Các quan chức này đã bày tỏ sự hài lòng về việc đồng đô la này đã tạm ổn định ở tỷ giá khá cao so với 2 năm trước đây: tăng 50% so với đồng yen (từ 80 yen lên đến 120 yen), tăng 22% so với đồng mark (từ 1,36 DM lên 1,67 DM) song Mỹ nên dừng lại việc tăng tỷ giá đồng đô la ở đây. Có hai mặt trong vấn đề này.

Trước hết, sở dĩ các nước châu Âu và Nhật hài lòng trước việc đồng đô la tăng giá là do tác động nơi xuất khẩu của các nước này. Bộ trưởng tài chính Pháp Jean Arthuis tuyên bố: "Tỷ giá này của đồng đô la, có thể nghĩ đến một tỷ lệ tăng trưởng tại Pháp vào khoảng 2,3% trong năm 97 này, tức tăng thêm từ 0,2 đến 0,4%". Thế nhưng tại sao Bộ trưởng Ngân khố Mỹ Robert Rubin, từ 2 năm qua lại tha thiết với quyết định để cho đồng đô la tăng giá cho dù có vì thế mà xuất khẩu Mỹ giảm,



đặc biệt là những mặt hàng đắt tiền và có tính cách chiến lược đối với Mỹ là xe hơi? Số là, do từ hơn 2 năm qua, nền kinh tế Mỹ đã tăng trưởng khá "nóng" rồi, tỉ lệ thất nghiệp chỉ còn 5,4%. Nếu cung cao hơn cầu trên thị trường vật phẩm và dịch vụ, giá cả sẽ tăng, và nếu cầu tiếp tục cao hơn cung trong thị trường nhân lực, lương sẽ tăng. Để tránh cho nền kinh tế "sốt nhiệt" quá cao, ngân hàng trung ương sẽ phải tăng lãi suất, và như thế sẽ khóa bớt nguồn "nguyên liệu" của nền kinh tế là tín dụng, với đe dọa làm chậm lại sự tăng trưởng và cả nguy cơ gây một khủng hoảng trên thị trường chứng khoán. Các quan chức tài chính Mỹ không muốn phiêu lưu như thế, nên đã chọn giải pháp đồng đô la "mạnh".

Song, nếu như tại hội nghị Berlin, ai cũng thấy "đa đa" khi đồng đô la lên giá khiến hàng xuất khẩu của mình dễ nhập thị trường Mỹ, tại sao lại khuyến cáo ngừng tăng tỷ giá đô la hơn nữa? Đây xuất

phát từ yêu cầu của Nhật nơi mà người ta đã bắt đầu băn khoăn vì sự xuống giá của đồng yen. Nếu các nhà tư bản Nhật cứ tiếp tục đổ xô đầu tư sang Mỹ, nơi có lợi nhuận cao hơn, hệ thống tài chính của Nhật sẽ sớm chao đảo. Bộ trưởng tài chính Nhật Hiroshi Mitsuzuka đã yêu cầu các đồng nghiệp châu Âu của ông trong G7 "thối còi" ngừng bước tiến của đồng đô la, đối lại cam kết sẽ mở cửa thị trường Nhật hơn nữa. Kể đến ngay chính Hiệp hội các nhà xuất khẩu Mỹ cũng đã sốt ruột tìm cách "lobby" các quan chức tài chính Mỹ để tháo gỡ cho xuất khẩu. Song, không đơn giản là ngưng tăng giá đô la sẽ không dẫn đến hạ giá tờ giấy bạc này. Đó là âu lo của phía Đức trước viễn tượng đô la có khả năng xuống giá sau khi đã tăng giá; đang xuất khẩu ngon trớn, bị khựng lại cũng khó chịu lắm. Chính vì thế có thể lấy tuyên bố của Bộ trưởng tài chính Pháp Jean Arthuis làm kết luận cho vụ này: "Hài lòng

về tỷ giá hiệu nay và hy vọng rằng tỷ giá này sẽ ổn định và lâu dài".

II. CÂU CHUYỆN HÀN QUỐC

Một câu chuyện khác đã tạm im lặng trong tháng 2 song đã bắt đầu trở lại từ ngày 28.2: sự chống đối của các nghiệp đoàn Hàn Quốc đối với đạo luật lao động đã được bắt đầu trở lại sau hơn 1 tháng tạm "nghỉ giải lao". Được biết từ cuối tháng 12, các nghiệp đoàn Hàn Quốc đã phản đối kịch liệt đạo luật này với những cuộc biểu tình bạo động hàng ngày. Có một cái gì không ổn đúng vào lúc mà Hàn Quốc vừa gia nhập hàng ngũ các nước OCDE vào đầu tháng 12.

Phải, nếu xét đến thành tích biểu của Hàn Quốc, thì quả là chỉ có thể đỡ nổi ra chào báai phục: chỉ trong 3 thập niên, mà từ một nước đang phát triển, Hàn Quốc đã trở thành một cường quốc kinh tế với các thứ hạng rất nghiêm chỉnh trong hàng ngũ các nước công nghiệp: hạng 2 thế giới về sản lượng đóng tàu, hạng 3 về sản phẩm điện tử dân dụng đại chúng, hạng 5 về sản lượng xe hơi, hạng 6 về luyện kim, hạng 11 về lĩnh vực xuất nhập khẩu. Từ 1963 đến 1995, GDP của Hàn Quốc đã tăng 12 lần, thu nhập đầu người tăng 7 lần. Chỉ trong 15 năm qua, sản lượng công nghiệp tăng 450%. Công nghiệp hóa kèm theo đô thị hóa: từ 28% dân số đô thị vào năm 1960, đến năm 2000 sẽ là 86%.

Nói chung, nền kinh tế Hàn Quốc đã từ chỗ "đang phát triển" bước lên "công nghiệp" qua 3 giai đoạn chủ yếu: sản xuất thay cho nhập khẩu (từ 1953 đến 1961) - khuyến khích xuất khẩu (từ 1961 đến 1973) - phát triển công nghiệp nặng (từ 1973 đến 1980). Thế nhưng, nhìn kỹ vào chi tiết, như theo *Le Monde Diplomatique* 2.1997, sự thăng tiến này đã có được nhờ các tập đoàn công nghiệp khổng lồ như Samsung, Hyundai, LG Group, Daewoo, Sangyong... và cả tập đoàn tai tiếng Hanbo. Mười tập

đoàn lớn nhất Hàn Quốc chiếm lĩnh đến 60% sản lượng xuất khẩu của Hàn Quốc, 23% tổng sản lượng quốc gia. Một con số cho thấy sự bành trướng của các tập đoàn này. Trên thị trường thế giới: 40% số lò vi ba tại châu Âu (hầu như nhà nào cũng sử dụng) mang nhãn hiệu "Made in Korea". Mục tiêu và cũng là tham vọng của mỗi tập đoàn này là trở thành những tập đoàn đa quốc gia trong khung trời công nghiệp và kỹ thuật của thế kỷ 21. Samsung hy vọng từ vị trí thứ 18 thế giới trở thành tập đoàn đứng thứ 10 trên thế giới. Daewoo, với 39 nhà máy trên thế giới (trong đó có VN đã đành rồi- mà còn cả ở Pháp, Anh...) đang đứng hạng 33, cũng hy vọng chiếm được 10% thị trường thế giới bằng cách tăng gấp 3 số dự án đầu tư tại châu Âu. Đầu tư tại nước ngoài của các tập đoàn này đã tăng 28% chỉ từ 1995 đến 1996. Các tập đoàn này bành trướng không chỉ trong lĩnh vực điện tử gia dụng, mà còn cả trong các lĩnh vực đỉnh cao như hàng không, xe hơi. Các nhà công nghiệp hàng không Hàn Quốc đang ráo riết vận động để thoát ra khỏi cái "ô dù quốc phòng" và cũng là cái "rọ" Mỹ: làm sao được giải tỏa lệnh... chỉ cho phép sản xuất lắp ráp máy bay quân sự dưới hình thức nhượng quyền, tức đạt đến một sự độc lập trong lĩnh vực này. Việc Samsung mua lại công ty sản xuất máy bay Fokker bị phá sản vào cuối năm 1996 là một bước đột phá. Hyundai thì liên kết với McDonnell Douglas của Mỹ... Daewoo nay đang nuôi mục tiêu tăng số xe hơi bán ra nước ngoài từ 700.000 chiếc lên 2 triệu chiếc, trong đó 50% sản xuất tại nước ngoài. Như thế, có thể nói, giai đoạn hiện tại của nền kinh tế Hàn Quốc là phát triển ra nước ngoài dưới hình thức các tập đoàn đa quốc gia.

Tuy nhiên, đằng sau lớp vỏ thịnh vượng đó lại là một thực tế "khiếp đảm" về mặt tài chính. Tất cả các

tập đoàn này đều là những tòa lâu đài xây dựng trên... công nợ. Bình quân, các tập đoàn này có số công nợ lên đến từ 3 đến 5 lần số vốn của chúng. Hyundai nợ đến 5 lần số vốn, Daewoo nợ đến 3,5 số vốn... Lịch sử phát triển của các tập đoàn này song song với lịch sử chính trị tại Hàn Quốc, nói cách khác: các tập đoàn này đã có những chỗ dựa vững chắc qua các chính phủ liên tiếp. Samsung đã từng dựa vào vị tổng thống đầu tiên của Hàn Quốc sau thế chiến thứ nhì là Syngman Ree, Daewoo nổi lên nhờ chỗ dựa là Tổng thống Park Chung Hee... Vụ án cựu tổng thống Roh Tae Woo với cáo buộc tham nhũng 650 triệu đôla là một bằng chứng cho thấy sự câu kết giữa các tập đoàn và các viên chức chính quyền. Vụ tai tiếng Hanbo chỉ là một thí dụ mới nhất về những "lá thư tay" của các quan chức cao cấp nhất trong chính phủ hiện tại, tiếp nối các trào trước. Ấy thế mà Hanbo mới chỉ đứng hàng thứ 14 tại Hàn Quốc, tuy rằng số công nợ của Hanbo đã là 6 tỷ đôla. Tham nhũng là

một mặt trái của sự phát triển của các tập đoàn này và cả của nền kinh tế.

Một mặt trái khác của sự phát triển này là chế độ lao động, chính sách tiền lương đã không phát triển song song với sự phát triển kinh tế. Tuy rằng, bình quân chi phí của lương lao động trên giá thành tại Hàn Quốc nay đã đạt 89% chi phí cùng loại ở châu Âu, song thời gian làm việc hàng tuần vẫn là 54 giờ 30 phút, trong khi ở châu Âu đã có nơi, có lúc nói đến tuần lễ 35 giờ. Có nhiều lý do để bào chữa cho đạo luật lao động biểu quyết hôm 26.12 vừa qua, một đạo luật cho phép giản dị hóa thủ tục sa thải công nhân, chấm dứt chế độ việc làm đảm bảo, cho phép lấy công nhân thời vụ thay thế công nhân định công... Trong số những nguyên nhân chủ yếu chính là sự khựng lại của nền kinh tế Hàn Quốc: tỷ lệ tăng trưởng từ 9,3% năm 1995 xuống không đầy 7% năm 1996 và dự trù sẽ chỉ còn là 5% cho năm 1997 này. Thảm thũng mậu dịch 1996 đã là 20 tỷ đôla, nợ nước ngoài 100 tỷ đôla. Trong bối cảnh đó, chi phí

lao động trong giá thành phải được hạ xuống, và đó là giải pháp mà người ta đã chọn với đạo luật ngày 26.12 vừa qua. Song đó không phải là giải pháp hữu lý về mặt xã hội.

Bất cứ mọi sự chuyển mình nào, từ chậm phát triển sang "cất cánh kinh tế" như ở VN, hay từ "cất cánh kinh tế" sang công nghiệp hóa như ở Hàn Quốc... cũng đều làm đảo lộn những "trật tự" kinh tế xã hội cũ. Mặt khác, sự phát triển luôn kèm theo cái dõng câu kết tham nhũng. Sự va vấp là điều khó tránh khỏi, song tránh làm sao để va vấp kéo dài hay tràn lan, chính là thước đo khả năng quản lý vĩ mô. Một số báo *Le Nouvel Observateur* đã dành cả một chuyên đề cho đề tài tham nhũng với kết luận rất thực tế sau: "Ngày nay trước sự tràn lan của tham nhũng, người ta tự hỏi phải chăng tham nhũng là cái tệ tất cần thiết cho sự phát triển?" May thay, các tác giả cũng đã đi đến một kết luận khác: "Song, nếu chấp nhận điều đó, lịch sử sẽ dừng lại!"

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Tình báo kinh tế

Cuộc cách mạng công nghệ và khoa học phát triển ngày càng nhanh chóng, đang thúc đẩy quá trình quốc tế hóa, toàn cầu hóa nền sản xuất và đời sống xã hội trên khắp hành tinh. Hợp tác, hội nhập, liên kết giữa các nước trong khu vực và quốc tế có chiều hướng ngày càng tăng lên nhưng đồng thời cũng thúc đẩy cuộc chạy đua kinh tế-thương mại càng lúc càng thêm gay gắt, quyết liệt giữa các quốc gia.

Trong cuộc chiến tranh kinh tế-thương mại, tình báo kinh tế đang giành lấy vị trí ưu tiên của tình báo quân sự, đã trở thành công cụ quan trọng nhằm tìm hiểu và nắm bắt thường xuyên kịp thời thực tiễn thị trường, tình hình phát triển của kỹ thuật, công nghệ, cách suy nghĩ của những đối thủ cạnh tranh, những ý đồ và thực lực của họ cũng như các chiến lược, chiến thuật mà họ áp dụng, xác định đúng địa chỉ trong hệ thống những thông tin có ích, đánh giá đúng tương quan lực lượng và bảo vệ các lợi thế cạnh tranh.

Trước xu thế chung của thời đại, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Việt Nam đang tích cực hội nhập vào các thị trường khu vực cũng như thế giới, trong điều kiện trình độ phát triển khoa học và kỹ thuật còn thấp. Chính vì vậy, việc nắm chắc yêu cầu hiểu người hiểu mình, biết người biết ta càng tỏ ra cấp bách, hầu có thể phát huy đúng mức các lợi thế có sẵn để giành phần thắng lợi trên thị trường, tránh được nguy cơ tụt hậu và tình trạng lệ thuộc kinh tế nước ngoài một cách phi lý.

Trong bối cảnh ấy, sự có mặt của cuốn sách *Tình báo kinh tế* (tác giả Trần Ngọc Hiền, NXB Trẻ 1997) là một đóng góp cần thiết, hữu ích cho việc nâng cao tri thức và kỹ năng quản lý trong quá trình giao lưu và hợp tác kinh tế với nước ngoài.

Sách in đẹp, biên soạn công phu, hy vọng sẽ giúp độc giả có được một cái nhìn tổng quan, hệ thống về vai trò và tác dụng của tình báo kinh tế trên toàn cầu, cũng như những câu chuyện lý thú xoay quanh lãnh vực này.

KIỀU ANH